

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI
VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH PHÂN CẤP THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Quyết định phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Kết quả như sau:

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, góp ý và tổng số ý kiến nhận được:

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, góp ý: 142 đơn vị
- Tổng số ý kiến nhận được: 59 cơ quan (trong đó: 09 cơ quan, đơn vị thuộc Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, 50 Ủy ban nhân dân các xã, phường).
- Tổng số ý kiến đóng góp hồ sơ dự thảo qua Cổng thông tin điện tử tỉnh (Trung tâm thông tin điều hành): không có.

2. Kết quả cụ thể như sau:

Bản tổng hợp đính kèm theo.

Trên đây là bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, đối với dự thảo quyết định phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo các đơn vị để biết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị;
- GD, các PGD Sở;
- Các Phòng, đơn vị Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lâm Thái Hùng

Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/ tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Nội dung đề xuất	<p style="text-align: center;">Sở Nội vụ (Công văn số 876 /SNV-TCBC, 03/3/2026)</p>	<p>Thống nhất với nội dung đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ về việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, nội dung đề xuất của cơ quan soạn thảo đảm bảo phù hợp với Công văn số 1903/UBND-KGVX ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo 02 quyết định QPPL của UBND tỉnh ; đồng thời, nội dung đề xuất phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 và khoản 4 Điều 2 Thông tư số 10/2025/TT-BKHHCN, ngày 27/6/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	
Về nguồn nhân lực		<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng nguồn nhân lực thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ và ngành, lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật, đảm bảo không làm phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế trong quá trình thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p>

<p>Về phân cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn</p>		<p>Đảm bảo phù hợp với theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.</p> <p>Đồng thời, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ rà soát các văn bản, quy định có liên quan và năng lực chuyên môn của các cơ quan được phân cấp để tham mưu, thực hiện nội dung quyết định về phân cấp, đảm bảo phù hợp, khả thi và đúng quy định của pháp luật. Đối với các nội dung khác, đề nghị cơ quan soạn thảo tổng hợp, nghiên cứu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị được đề nghị tham gia đóng góp.</p>	
<p>Về kinh phí trong quá trình thực hiện</p>	<p>Sở Tài Chính (Công văn số 1707/STC-TCHCSN, 06/3/2026)</p>	<p>Theo thuyết minh tại dự thảo tờ trình do Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng thì việc phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh không làm phát sinh kinh phí trong quá trình thực hiện. Vì vậy, Sở Tài chính cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo tờ trình và dự thảo quyết định phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo.</p>	
<p>Về tính hợp hiến, tính hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật của</p>	<p>Sở Tư pháp (Công văn số 761/STP-XD&KTVBQPPL,</p>		

dự thảo văn bản	ngày 09/3/2026);		
<i>Về tính hợp hiến</i>		Nhận thấy nội dung dự thảo Quyết định không có quy định trái với Hiến pháp năm 2013 và Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	
<i>Về tính hợp pháp và thống nhất</i>			
<i>Thẩm quyền về hình thức</i>		Việc cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật dưới hình thức “Quyết định” là phù hợp hình thức theo quy định tại khoản 11 Điều 4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15.	
<i>Thẩm quyền về nội dung</i>		Căn cứ khoản 13, khoản 24 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, việc cơ quan soạn thảo trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh là phù hợp và thuộc trường hợp ban hành văn bản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bởi khoản 35 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy	Sở Khoa học và Công nghệ xin giải trình như sau: việc Sở Khoa học và Công nghệ đã được UBND tỉnh ủy quyền thực hiện TTHC lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân nhưng lại xin phân cấp thực hiện vì lý do sau: 06 TTHC lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh có thể được phân cấp thực hiện nhưng do các TTHC lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân phát sinh rất nhiều và thường xuyên, có TTHC với thời gian giải quyết chỉ 05 ngày nên trong

		<p>phạm pháp luật số 87/2025/QH15.</p> <p>Tuy nhiên, qua rà soát, trước đây để giải quyết TTHC thì Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở thực hiện giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân (Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/02/2026), hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ lại trình phân cấp, vì vậy đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức đánh giá thực trạng thực hiện hoặc hạn chế, khó khăn của việc UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các TTHC trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số so với việc phân cấp thực hiện làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành. Đồng thời với vai trò là cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Khoa học và Công nghệ cần đảm bảo toàn bộ các TTHC được phân cấp tại dự thảo Quyết định là các TTHC đã nằm trong danh mục TTHC được ban hành và hiện còn hiệu lực thực hiện.</p>	<p>thời gian chờ xin phân cấp (quy trình xin phân cấp phải được thực hiện bằng văn bản quy phạm pháp luật), Sở Khoa học và Công nghệ xin ủy quyền thực hiện trước nhằm giải quyết tạm thời những TTHC phát sinh.</p> <p>Kết quả, đến nay có 6 TTHC lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân đã được UBND tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/02/2026.</p> <p>Qua quá trình thực hiện việc ủy quyền giải quyết TTHC của UBND tỉnh Sở Khoa học và Công nghệ nhận thấy có một số thuận lợi và khó khăn như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuận lợi: <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian thực hiện quy trình xin ủy quyền nhanh, gọn hơn thực hiện quy trình xin phân cấp. + UBND tỉnh giảm tải được rất nhiều công việc, nên có nhiều thời gian dành cho công tác chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách,... + Quá trình giải quyết TTHC cho công dân, tổ chức được đơn giản hơn. + Rút ngắn được thời gian giải quyết và trả kết quả, không bị trễ hạn. - Khó khăn: <ul style="list-style-type: none"> + Theo quy định của pháp luật, người nhận ủy quyền không thể ủy quyền lại cho người khác.
--	--	---	--

			<p>+ Sau khi hợp nhất tỉnh, tỉnh mới hiện nay có diện tích rất lớn, dân số đông, số lượng thủ tục hành chính nhiều, số lượng hồ sơ nhiều, khối lượng công việc nhiều. Người đứng đầu (Giám đốc Sở) thường xuyên phải dự họp, hội nghị theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên, không có nhiều thời gian để xem xét, giải quyết tất cả các công việc nên cần phải ủy quyền hoặc giao cho cấp dưới thực hiện để đảm bảo công việc được thông suốt, không bị trễ hạn.</p> <p>+ Người đứng đầu không có nhiều thời gian để hoạch định chính sách, nghiên cứu chiến lược, đặc biệt là kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.</p>
<i>Về dự thảo Quyết định</i>			
Điều 1		<p>Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ rà soát lại toàn bộ các điều, khoản tại các văn bản của Trung ương giao thẩm quyền UBND tỉnh giải quyết các TTHC được đề cập trong dự thảo để quy định cho chính xác, trong đó lưu ý các nội dung tại văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì cập nhật cho phù hợp với quy định hiện hành đồng thời không trình bày các quy</p>	<p>Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện rà soát và cập nhật lại vào dự thảo Quyết định.</p>

		<p>định không liên quan.</p> <p>Lý do: Qua rà soát dự thảo Quyết định, đối chiếu với quy định hiện hành nhận thấy có những điều, khoản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ nhưng vẫn được thể hiện trong dự thảo, cụ thể: Điều 9 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ đã được sửa đổi bởi Điều 1 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (có hiệu lực từ 14/01/2026); Điều 13, Điều 14 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP đã bị bãi bỏ bởi khoản 1 Điều 9 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP; Điều 11, Điều 25 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo có nội dung không liên quan đến thẩm quyền giải quyết TTHC; khoản 4 Điều 2 Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ</p>	
--	--	---	--

		Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ nên không thuộc phạm vi điều chỉnh;...	
Điều 2		Đề nghị bổ sung “Sở Khoa học và Công nghệ” là đối tượng được điều chỉnh trực tiếp của Quyết định.	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã bổ sung vào dự thảo văn bản.
Phụ lục		Với vai trò là cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ rà soát kỹ Phụ lục danh mục TTHC, đảm bảo đúng nội dung, thẩm quyền ban hành/phân cấp, các TTHC này phải thuộc danh mục TTHC đã được công bố và còn hiệu lực thi hành đồng thời chịu trách nhiệm về nội dung này.	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã rà soát, cập nhật, đảm bảo đúng nội dung, thẩm quyền ban hành/phân cấp, các TTHC này phải thuộc danh mục TTHC đã được công bố và còn hiệu lực thi hành, cam kết chịu trách nhiệm về nội dung này.
Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày			
<i>Đối với dự thảo Quyết định và Phụ lục và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định</i>		Dự thảo Quyết định được xây dựng theo Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là phù hợp. Tuy nhiên đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ điều chỉnh một số nội dung về thể thức, kỹ thuật sau: - Không trình bày dấu gạch ngang bên dưới tên Quyết định. - Phần căn cứ pháp lý: Theo quy định tại Điều 626 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ	- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã bỏ dấu gạch ngang bên dưới tên Quyết định trong dự thảo văn bản.

		<p>quan soạn thảo rà soát các căn cứ pháp lý là các luật về lĩnh vực khoa học công nghệ, căn cứ nào không quy định trực tiếp nội dung dự thảo Quyết định thì không trình bày.</p> <p>+ Bổ sung các văn bản được liệt kê trong phạm vi điều chỉnh vào căn cứ pháp lý cho đầy đủ (ví dụ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).</p> <p>+ Trình bày ngày, tháng, năm ban hành các căn cứ pháp lý dưới dạng “ngày... tháng... năm...”.</p> <p>+ Đề nghị loại bỏ từ “tính” tại dòng “Ủy ban nhân dân ban hành...” để phù hợp với Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Tại Điều 1: Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ bố cục nội dung thành các khoản theo quy định tại khoản 17 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Đồng thời thống nhất cách trình bày các khoản (cách trình bày tại gạch đầu dòng thứ tư chưa thống nhất với các nội dung còn lại).</p> <p>- Đề nghị thay thế dấu “/.” cuối văn bản bằng dấu “.”.</p> <p>- Phần Nơi nhận:</p> <p>+ Đề nghị điều chỉnh “Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp” thành “Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp” theo quy định tại khoản 98 Điều 3 Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ quy định chức năng,</p>	<p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện rà soát và loại bỏ các căn cứ pháp lý không quy định trực tiếp nội dung dự thảo văn bản.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện rà soát, cập nhật.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p>
--	--	---	--

		<p>nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.</p> <p>+ Không trình bày “Sở Khoa học và Công nghệ” vì đã được nêu tại khoản 3 Điều 5.</p> <p>+ Thay thế “Công TTĐT tỉnh” thành “Trung tâm thông tin điều hành” để đúng chủ thể là cơ quan/đơn vị có thể nhận văn bản.</p> <p>- Bên cạnh đó, đề nghị rà soát toàn bộ các dự thảo để điều chỉnh các lỗi chính tả, lỗi kỹ thuật trong văn bản. Ví dụ: không viết hoa từ “sửa” tại gạch đầu dòng thứ nhất của Điều 1; viết hoa từ “Công” trong cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tại khoản 2 Điều 4;...</p> <p>- Đối với Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định: Đề nghị trình bày thể thức theo Mẫu số 26 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đồng thời đánh số trang phụ lục theo quy định tại mục 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p>	<p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p> <p>- Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p>
<p><i>Đối với dự thảo Tờ trình</i></p>		<p>Bố cục dự thảo Tờ trình được xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là phù hợp. Tuy nhiên đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ trình bày phần đề dẫn theo đúng mẫu, đồng thời bổ sung từ “chính trị” vào tiêu đề mục 1 Phần I là “Cơ sở chính trị, pháp lý”.</p>	<p>Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.</p>
<p><i>Lưu ý</i></p>		<p>Khi gửi hồ sơ thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ cần đảm bảo đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP gồm: (1) Dự thảo Tờ trình; (2)</p>	<p>Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện đầy đủ.</p>

		<p>Dự thảo Quyết định; (3) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 21 của Luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (4) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo (bao gồm nội dung thuyết minh dự thảo Quyết định và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định); (5) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; (6) Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.</p>	
<p>Điều 1, Điều 3</p>	<p>Sở Công Thương (Công văn số 1257/SCT-VP, 11/3/2026)</p>	<p>- Theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định: “1....Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”.</p> <p>- Đồng thời, tại Khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định “4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có quyền tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản phân cấp; đề nghị</p>	<p>Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã rà soát, cập nhật điều chỉnh vào dự thảo Quyết định, phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định.</p>

		<p>cơ quan, cá nhân phân cấp điều chỉnh nội dung phân cấp; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp”.</p> <p>Do đó đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ rà soát đối với các thủ tục nếu đã được Trung ương phân cấp về cho Ủy ban nhân dân thì không tiếp tục phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ để đảm bảo đúng quy định (<i>Chẳng hạn quy định tại Điều 3 và Điều 5 Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc phân cấp trong thực hiện thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phân cấp trong thực hiện 02 thủ tục thì không tiếp tục phân cấp</i>).</p> <p><i>Thủ tục số thứ tự 42 và 43 tại Phụ lục danh mục thủ tục hành chính kèm theo dự thảo Quyết định: (1) Thủ tục “Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển” (Điều 3 Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN); (2) Thủ tục</i></p>	
--	--	---	--

		<i>“Cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao” (Điều 5 Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN).</i>	
Thẻ thức, kỹ thuật trình bày	UBND xã Lương Hòa (Công văn số 684/UBND-TTPVHCC, ngày 04/3/2026)	Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ điều chỉnh thẻ thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Quyết định; cụ thể: số trang của từng Phụ lục được đánh số riêng.	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.
Số hiệu năm ban hành Quyết định		Phần số hiệu năm ban hành Quyết định là 2026, trong dự thảo ghi là năm 2025. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại cho phù hợp	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.
Căn cứ pháp lý	UBND phường Phú Tân (Công văn số 724/UBND-VHXX ngày 09/3/2026)	Dự thảo trích dẫn “Nghị định số 332/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2025”. Tuy nhiên, tại Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh), dự thảo lại trích dẫn là “Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025”. Cơ quan soạn thảo cần xem lại chính xác số hiệu Nghị định này để thống nhất trên toàn bộ dự thảo.	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.
Điều 1		Khi liệt kê các điều khoản của Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, dự thảo đang ghi: “Điều 11, 17, 40, 48, 25, 64...”. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại liệt kê theo thứ tự từ nhỏ đến lớn thành: “Điều 11, 17, 25, 40, 48, 64...”	Tiếp thu, Sở Khoa học và Công nghệ đã điều chỉnh.
Các cơ quan, đơn vị gửi văn bản thống nhất và không có ý kiến góp ý			
Thanh tra tỉnh (Công văn số 369/TT-VP, 06/3/2026); Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Công văn 1672/BCH-VP, ngày 09/3/2026); Sở Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 467/SDTTG-VP, ngày 05/3/2026); Sở Xây dựng (Công văn số 1414/SXD-VP, ngày 04/3/2026); Sở Y tế (Công văn số 1981/SYT-VP, ngày 11/3/2026); Tân Long Hội (Công văn số 205/UBND-VX, ngày			

02/3/2026); Trà Côn (Báo cáo số 66/BC-PVH-XH, 03/3/2026); Thành Thới (Công văn số 562/UBND-VHXH, ngày 03/3/2026); Vĩnh Xuân (Công văn số 205/CV-UBND, ngày 03/3/2026); Phước Long (Công văn số 757/UBND-VHXH, ngày 03/3/2026); Cầu Kè (Công văn số 302/UBND-VHXH, ngày 03/3/2026); An Hiệp (Báo cáo số 558/BC-UBND-VHXH, ngày 02/3/2026); Thạnh Phú (Công văn số 556/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Bình Phước (Công văn số 481/UBND, ngày 04/3/2026); Bảo Thạnh (Công văn số 555/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Nhuận Phú Tân (Công văn số 752/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Đông Hải (Công văn số 418/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Cái Nhum (Công văn số 191/UBND, ngày 02/3/2026); Hưng Khánh Trung (Công văn số 456/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Bình Đại (Công văn số 757/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Long Hữu (Công văn số 736/UBND-VX, ngày 04/3/2026); Phước Mỹ Trung (Công văn số 577/UBND-VHXH, ngày 05/3/2026); Lưu Nghiệp Anh (Công văn số 611/UBND-VHXH, ngày 04/3/2026); Hòa Bình (Công văn số 201/UBND-VHXH, ngày 05/3/2026); Phú Khương (Công văn số 714/UBND-VHXH, ngày 05/3/2026); Vĩnh Kim (Công văn số 871/UBND-VX, ngày 05/3/2026); Trà Cú (Công văn số 290/UBND-VP, ngày 04/3/2026); Sơn Đông (Báo cáo số 746//BC-UBND ngày 09/3/2026; Công văn số 738/UBND-VHXH ngày 09/3/2026); Trung Hiệp (Công văn số 178/UBND-VHXH, ngày 05/3/2026); Phú Phụng (Công văn số 507/UBND-VHXH, ngày 09/3/2026); Hưng Mỹ (Công văn số 1585/UBND-VX ngày 09/3/2026); Thạnh Trị (Công văn số 562/UBND-KT, ngày 09/3/2026); Bình Minh (Công văn số 216/UBND-CNTT, ngày 06/3/2026); Quới Thiện (Công văn số 664/UBND-VHXH, ngày 06/3/2026); Long Hồ (Công văn số 335/UBND, ngày 05/3/2026); Phước Hậu (Công văn số 1039/UBND, ngày 09/3/2026); Long Hiệp (Công văn số 183/UBND-VHXH, ngày 10/3/2026); An Phú Tân (Công văn 439/UBND-VHXH, ngày 10/3/2026); Long Đức (Công văn số 317/UBND-VHXH, ngày 10/3/2026); An Định (Công văn số 679/UBND-VHXH, ngày 10/3/2026); Long Châu (Công văn số 614/UBND, ngày 11/3/2026); Châu Thành (Công văn số 1417/UBND-VHXH, ngày 11/3/2026); Cầu Ngang (Báo cáo số 224/BC-UBND, ngày 11/3/2026); Hưng Nhượng (Công văn số 930/UBND-VHXH, ngày 11/3/2026); Trà Vinh (Công văn số 1264/UBND-VX, ngày 10/3/2026); An Hội (Công văn số 789/UBND- VX, ngày 11/3/2026); Lộc Thuận (Công văn số 274/UBND-VHXH, ngày 12/3/2026); Phú Túc (Công văn số 966/UBND-VHXH, 13/3/2026); Hiếu Thành (Công văn số 482/UBND-VHXH, ngày 12/3/2026); Nguyệt Hóa (Công văn số

661/UBND-VX, 13/3/2026); Hương Mỹ (Công văn số 742/UBND-VHXXH, 12/3/2026); Nhon Phú (Công văn số 447/UBND-VX, ngày 13/3/2026); Thạnh Phong (Công văn số 629/UBND-VHXXH, 16/3/2026)	
Công thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Long (Công văn số 124/CTTĐT-BBT, ngày 13/3/2026)	

